

KẾ HOẠCH

**tuyển dụng công chức vào làm việc
trong các cơ quan, đơn vị khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2023**

Căn cứ Quy chế số 11-QC/TU, ngày 18/8/2022 của Tỉnh ủy về Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIV), nhiệm kỳ 2020 - 2025 (*sửa đổi, bổ sung*);

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Hướng dẫn số 22-HD/BTCTW, ngày 03/01/2023 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng về một số nội dung trong tuyển dụng công chức, viên chức cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV, ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC, ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức vào làm việc trong các cơ quan, đơn vị khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2023 (*sau đây viết tắt là Kế hoạch*), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, CĂN CỨ, NGUYÊN TẮC TUYỂN DỤNG

1. Mục đích, yêu cầu, căn cứ tuyển dụng

- Nhằm bổ sung đội ngũ công chức có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực và trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

- Việc tuyển dụng công chức phải căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế được giao năm 2023 của các cơ quan, đơn vị, địa phương có nhu cầu tuyển dụng.

2. Nguyên tắc tuyển dụng

- Công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và đúng quy định của pháp luật và cơ quan có thẩm quyền về tuyển dụng công chức.

- Bảo đảm tính cạnh tranh.

- Tuyển chọn đúng người, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và vị trí việc làm.

II. PHƯƠNG THỨC VÀ NHU CẦU TUYỂN DỤNG

1. Phương thức tuyển dụng: Việc tuyển dụng công chức được thực hiện thông qua hình thức thi tuyển.

2. Nhu cầu tuyển dụng

a) Nhu cầu tuyển dụng: **17** chỉ tiêu.

b) Danh mục chi tiết về chỉ tiêu, vị trí việc làm, trình độ, chuyên ngành cần tuyển (*theo biểu đính kèm*).

III. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam.

b) Đủ 18 tuổi trở lên.

c) Có Phiếu đăng ký dự tuyển.

d) Có lý lịch rõ ràng.

e) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với vị trí cần tuyển.

f) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.

g) Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

h) Riêng người dự tuyển vào các vị trí việc làm là công chức làm nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu trong các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, huyện, thị, thành ủy và Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh phải là đảng viên, không vi phạm các tiêu chuẩn chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ; trường hợp chưa là đảng viên thì phải được xác minh lý lịch rõ ràng, đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để phát triển đảng và không vi phạm các tiêu chuẩn chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ.

i) Đối với người dự tuyển vào vị trí công chức đoàn thanh niên cấp tỉnh, cấp huyện thì phải đảm bảo yêu cầu, tiêu chuẩn về kỹ năng, nghiệp vụ (*sẽ do Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn Thanh niên tổ chức sơ tuyển*).

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức

a) Không cư trú tại Việt Nam.

b) Mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự.

c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ

sở giáo dục bắt buộc.

IV. ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC

1. Đối tượng và điểm ưu tiên

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

2. Trường hợp người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên theo quy định tại khoản 1 Mục này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi vòng 2.

V. LỆ PHÍ THAM GIA TUYỂN DỤNG

1. Lệ phí tham gia dự tuyển được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC, ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức, cụ thể:

- Dưới 100 thí sinh: 500.000 đồng/thí sinh.
- Từ 100 đến dưới 500 thí sinh: 400.000 đồng/thí sinh.
- Từ 500 thí sinh trở lên: 300.000 đồng/thí sinh.

2. Kinh phí tổ chức tuyển dụng công chức năm 2023 được chi từ nguồn thu lệ phí dự thi của các thí sinh và nguồn kinh phí UBND tỉnh giao cho Sở Nội vụ.

VI. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN THI TUYỂN

Thi tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

1. Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức, năng lực chung

a) Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

Vì tổ chức thi trên máy vi tính nên nội dung thi trắc nghiệm không có phần thi tin học.

b) Nội dung thi gồm 02 phần, thời gian thi như sau:

- Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành

chính Nhà nước; công chức, công vụ và các kiến thức khác để đánh giá năng lực.
Thời gian thi 60 phút.

- Phần II: Ngoại ngữ (tiếng Anh), 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm.
Thời gian thi 30 phút.

c) Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định.

- Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số, trong trường hợp dự tuyển vào công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

d) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại khoản này, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

e) Kết quả thi vòng 1 được thông báo cho thí sinh biết ngay sau khi làm bài thi trên máy vi tính; không phúc khảo đối với kết quả thi vòng 1.

2. Vòng 2. Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Hình thức thi: Phỏng vấn.

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, gồm các nhóm ngành cần tuyển sau:

- Nhóm 1. Lĩnh vực văn thư - lưu trữ kiêm tổng hợp.

- Nhóm 2. Lĩnh vực kế toán.

- Nhóm 3. Lĩnh vực công nghệ thông tin (quản trị mạng).

- Nhóm 4. Lĩnh vực công tác đoàn thanh niên.

- Nhóm 5. Lĩnh vực công tác kiểm tra.

c) Thời gian thi: Thi phỏng vấn 30 phút.

d) Thang điểm thi phỏng vấn: 100 điểm. Không phúc khảo đối với kết quả thi vòng 2.

VII. XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng công chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi phỏng vấn tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm thi phỏng vấn tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên trong tuyển dụng theo quy định (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi phỏng vấn tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên theo quy định (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi phỏng vấn tại vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người trúng tuyển được quyết định theo thứ tự sau:

- a) Người có bằng tốt nghiệp chuyên môn loại giỏi trở lên.
- b) Người dân tộc thiểu số;
- c) Người dự tuyển là nữ;
- d) Người có trình độ đào tạo chuyên môn cao hơn;
- e) Người có nhiều kinh nghiệm công tác hơn phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển.

3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

VIII. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TUYỂN DỤNG

1. Thông báo tuyển dụng

a) Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thông báo công khai việc tuyển dụng công chức năm 2023 trên phương tiện thông tin đại chúng; đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử của Ban Tổ chức Tỉnh ủy và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, các huyện, thị, thành ủy về Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

b) Nội dung thông báo tuyển dụng theo đúng quy định của pháp luật.

2. Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

a) Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển (*theo mẫu*) ở cơ quan có nhu cầu tuyển dụng và 03 phong bì có dán tem, trên phong bì ghi cụ thể số điện thoại, địa chỉ người nhận.

b) Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là **30 (ba mươi) ngày**, kể từ ngày thông báo tuyển dụng được công khai trên phương tiện thông tin đại chúng.

c) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có nhu cầu tuyển dụng công chức chỉ đạo thực hiện các nội dung sau:

- Đối với địa phương:

+ Thực hiện tiếp nhận Phiếu đăng ký của người dự tuyển và thành lập Tổ kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển để kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định đối với người dự tuyển ngay sau khi hết thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển (trừ ngày thứ 7 và chủ nhật). Thành phần, số lượng của Tổ kiểm tra do đồng chí bí thư cấp ủy xem xét, quyết định.

+ Có văn bản kèm theo danh sách và phiếu đăng ký dự tuyển của các thí sinh đăng ký dự tuyển vào vị trí chuyên viên đoàn cấp huyện đủ tiêu chuẩn, điều kiện

gửi về cơ quan Tỉnh đoàn để tổ chức sơ tuyển về năng khiếu, sở trường ở một số lĩnh vực: văn hóa, văn nghệ; kỹ năng thuyết trình, hùng biện; dẫn chương trình của người dự tuyển chậm nhất sau 02 ngày khi hết thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển (trừ ngày thứ 7 và chủ nhật).

+ Khi có kết quả sơ tuyển của Hội đồng sơ tuyển cơ quan Tỉnh đoàn, thông báo công khai tại cơ quan, đơn vị những người đủ điều kiện, tiêu chuẩn, những người không đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển (*bao gồm tất cả các vị trí cần tuyển*) và giải quyết khiếu nại liên quan đến việc kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển (*nếu có*).

- Đối với cơ quan Tỉnh đoàn:

+ Thực hiện tiếp nhận Phiếu đăng ký của người dự tuyển vào cơ quan Tỉnh đoàn.

+ Thành lập Hội đồng sơ tuyển để kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của người dự tuyển vào cơ quan Tỉnh đoàn; tổ chức sơ tuyển về năng khiếu, sở trường ở một số lĩnh vực: văn hóa, văn nghệ; kỹ năng thuyết trình, hùng biện; dẫn chương trình đối với người dự tuyển vào cơ quan Tỉnh đoàn và chuyên viên đoàn cấp huyện ngay sau khi nhận được đề nghị của địa phương (trừ ngày thứ 7 và chủ nhật). Thành phần, số lượng của Hội đồng sơ tuyển do đồng chí Bí thư Tỉnh đoàn xem xét, quyết định.

+ Có văn bản báo cáo kết quả sơ tuyển đối với các vị trí chuyên viên đoàn cấp huyện gửi về địa phương (*đồng gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) ngay sau khi hoàn thành việc sơ tuyển để thông báo công khai theo quy định.

+ Thông báo công khai tại cơ quan những người đủ điều kiện, tiêu chuẩn, những người không đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển vào cơ quan Tỉnh đoàn và giải quyết khiếu nại liên quan đến việc kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển vào cơ quan Tỉnh đoàn và việc sơ tuyển về năng khiếu, sở trường đối với người dự tuyển vào cơ quan Tỉnh đoàn và chuyên viên đoàn cấp huyện (*nếu có*).

d) Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày hết hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, Tổ kiểm tra (hoặc Hội đồng sơ tuyển) của các cơ quan, đơn vị, địa phương tổng hợp danh sách những người đủ điều kiện, tiêu chuẩn trình Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, Ban Thường vụ các huyện, thị, thành ủy xem xét, quyết định và có văn bản cử thí sinh dự thi gửi về Hội đồng tuyển dụng công chức (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

Văn bản gửi về gồm: Quyết định thành lập Tổ kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển (hoặc Hội đồng sơ tuyển); Biên bản họp thống nhất số lượng Phiếu đăng ký dự tuyển; Phiếu đăng ký dự tuyển của thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi (bản chính); Công văn kèm bản tổng hợp danh sách những người đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển (*theo mẫu đính kèm*).

e) Những lưu ý khi nộp Phiếu đăng ký dự tuyển

- Người đăng ký dự tuyển phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời gian nộp phiếu và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin trong Phiếu đăng ký dự tuyển của mình; trường hợp khai không đúng thông tin, giả mạo thông tin sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển ở 01 vị trí việc làm cần tuyển trong một kỳ tuyển dụng, nếu người dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển từ 02 vị trí việc làm cần tuyển trở lên hoặc nộp Phiếu đăng ký dự tuyển công chức cả khối Nhà nước và khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thì sẽ không đưa vào danh sách dự tuyển.

- Đến thời điểm hết thời hạn nộp Phiếu đăng ký dự tuyển, những trường hợp chưa được cấp bản chính các văn bằng, chứng chỉ sẽ không đủ điều kiện tham gia kỳ tuyển dụng.

3. Hội đồng tuyển dụng công chức

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức để tổ chức thực hiện tuyển dụng. Hội đồng tuyển dụng có 05 hoặc 07 thành viên, bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở Nội vụ;
- Phó Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng là lãnh đạo Phòng Tuyển dụng, đào tạo và Văn thư, lưu trữ, Sở Nội vụ;
- Các ủy viên khác là đại diện một số cơ quan, đơn vị có liên quan đến việc tổ chức tuyển dụng.

b) Hội đồng tuyển dụng có nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP.

4. Thời gian, địa điểm và cách thức tổ chức thi tuyển

a) Thời gian và địa điểm tổ chức thi tuyển

- Thời gian tổ chức thi: Dự kiến quý III năm 2023.
- Địa điểm tổ chức thi: Tại thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

b) Cách thức tổ chức thi: Thực hiện thi tập trung cho tất cả các thí sinh dự tuyển (bao gồm tất cả các thí sinh dự tuyển thi khối Nhà nước và khối Đảng)

5. Trình tự tổ chức tuyển dụng

Thực hiện theo quy định tại Điều 14, Điều 15, Điều 16 và Điều 17 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP và Quy chế thi tuyển công chức ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

a) Thông báo tuyển dụng công chức để các cơ quan, đơn vị, địa phương và những người quan tâm được biết, thực hiện.

b) Phối hợp cùng Sở Nội vụ hướng dẫn thí sinh nộp Phiếu đăng ký dự tuyển, lệ phí tham gia dự tuyển kỳ thi tuyển công chức.

c) Thông báo trên Trang thông tin điện tử của Tỉnh ủy về danh sách công chức có đủ điều kiện và chưa đủ điều kiện dự thi tuyển công chức.

d) Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan để tổ chức tốt kỳ thi.

e) Phối hợp với Hội đồng tuyển dụng tham mưu Thường trực Tỉnh ủy:

- Quyết định cử thí sinh có đủ điều kiện dự tuyển công chức cùng dự thi kỳ thi tuyển công chức do UBND tỉnh tổ chức theo quy định.

- Có văn bản giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp trong việc xây dựng nội dung, danh mục tài liệu ôn tập cho thí sinh, cử người tham gia xây dựng đề thi, đáp án môn nghiệp vụ chuyên ngành (nếu có).

f) Quyết định tuyển dụng công chức đối với thí sinh trúng tuyển kỳ thi tuyển công chức (sau khi Thường trực Tỉnh ủy công nhận kết quả thi).

g) Thẩm định tiêu chuẩn chính trị đối với thí sinh trúng tuyển vào làm việc tại các cơ quan, bộ phận trọng yếu, cơ mật của các cơ quan, đơn vị khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh theo quy định tại Quyết định số 1526-QĐ/TU, ngày 10/12/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

h) Lưu giữ và quản lý hồ sơ thí sinh trúng tuyển kỳ thi tuyển công chức theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có điều chỉnh về chỉ tiêu tuyển dụng hoặc có vấn đề phát sinh về thủ tục, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền cho Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện đồng thời báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy biết, theo dõi.

2. Trường Chính trị tỉnh

Phối hợp cử thành viên tham gia vào các ban, bộ phận giúp việc của Hội đồng tuyển dụng để tổ chức thi tuyển khi được đề nghị.

3. Các cơ quan, đơn vị khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện

a) Đăng tải trên Trang thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc về kế hoạch tuyển dụng công chức và thông báo tuyển dụng công chức.

b) Hướng dẫn người đăng ký dự tuyển đăng ký dự tuyển ở vị trí việc làm phù hợp và nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo đúng quy định.

c) Thực hiện việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đã đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển; tổng hợp danh sách những người đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi (*kèm theo Phiếu đăng ký dự tuyển*) gửi về Hội đồng tuyển dụng công chức (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) trong thời hạn quy định; đồng thời, chịu trách

nhiệm về kết quả kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người đăng ký dự tuyển theo quy định.

d) Phối hợp xây dựng nội dung, danh mục tài liệu ôn tập cho thí sinh, cử người tham gia xây dựng đề thi, đáp án môn nghiệp vụ chuyên ngành (nếu có).

e) Hướng dẫn thí sinh trúng tuyển hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định; có văn bản gửi hồ sơ của thí sinh trúng tuyển về Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

f) Ban Thường vụ các huyện, thị, thành ủy chịu trách nhiệm thẩm định tiêu chuẩn chính trị đối với thí sinh trúng tuyển vào làm việc tại các cơ quan, bộ phận trọng yếu, cơ mật của các cơ quan, đơn vị khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện theo quy định tại Quyết định số 1526-QĐ/TU, ngày 10/12/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

g) Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, Hội đồng tuyển dụng công chức và các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện tuyển dụng công chức theo đúng quy định.

4. Báo Bình Thuận, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh

Đăng tải công khai toàn bộ nội dung kế hoạch này trên các bản tin, chuyên trang, chuyên mục.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương Đảng + Vụ III,
- Ủy ban nhân dân tỉnh,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các cơ quan, đơn vị khối Đảng,
- Sở Nội vụ, Báo Bình Thuận, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy, Đảng ủy khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Nguyễn Hoài Anh